

Quảng Trị, ngày 26 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 75/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Tạ Thị N**; sinh năm 1984; CCCD số 045184007***; Địa chỉ: thôn C, xã KS, tỉnh Quảng Trị;

Bị đơn: Ông **Lê Sỹ H**; sinh năm 1980; CCCD số 030080020***; Địa chỉ: thôn C, xã KS, tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tạ Thị N và ông Lê Sỹ H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Tạ Thị N và ông Lê Sỹ H thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 02/2011, quyển số 02, ngày 07/01/2011 tại UBND xã TL, huyện BL, (nay là xã BL 2), tỉnh Lâm Đồng)

2.2. Về con chung: Bà Tạ Thị N và ông Lê Sỹ H có 02 con chung là cháu Lê Sỹ Bảo N, sinh ngày 10/9/2011 và cháu Lê Sỹ Bảo C, sinh ngày 01/12/2015. Khi ly hôn, giao cháu Lê Sỹ Bảo N cho bà Tạ Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Lê Sỹ Bảo C cho ông Lê Sỹ H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Tạ Thị N và ông Lê Sỹ H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở bà Tạ Thị N và ông Lê Sỹ H thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung: Bà Tạ Thị N và ông Lê Sỹ H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Tạ Thị N thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà Tạ Thị N đã nộp là 300.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E, số 0001830 ngày 18 tháng 11 năm 2025. Bà Tạ Thị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Tạ Thị N số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7, tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã BL 2, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quang Sơn